

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2011

Số: 1305/QLCL-CL1

V/v Quy định mới của Đài Loan

Kính gửi:

- Các cơ sở SXKD thủy sản xuất khẩu vào Đài Loan;
- Các Trung tâm Chất lượng NLTS vùng 1-6.

Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản nhận được thông tin từ Bộ Công thương và Văn phòng Kinh tế, Văn hóa Đài Bắc tại Hà Nội về quy định mới của Đài Loan liên quan đến kiểm soát thực phẩm đóng hộp (có hiệu lực từ 01/7/2011) và quy định kiểm dịch đối với các lô hàng thủy sản sống (giáp xác và nhuyễn thể sống; cá sống, phiêu cá và trứng cá đã thụ tinh) nhập khẩu vào Đài Loan dùng làm thực phẩm (có hiệu lực từ 01/9/2011). Cụ thể như sau:

- Đối với sản phẩm đồ hộp:

+ Các cơ sở sản xuất đồ hộp xuất khẩu vào Đài Loan phải được cơ quan thẩm quyền của nước xuất khẩu công nhận;

+ Mỗi lô hàng đồ hộp xuất khẩu vào Đài Loan phải kèm theo Giấy chứng nhận (chứng thư) do cơ quan thẩm quyền (cơ quan chủ quản hoặc đơn vị được ủy quyền) của nước xuất khẩu cấp. Nội dung của chứng thư phải bao gồm các thông tin: tên sản phẩm và số lô sản phẩm; độ pH của sản phẩm; hoạt độ của nước (A_w), mã số giấy chứng nhận, tên và mã số cơ sở sản xuất, nội dung chứng nhận "phù hợp làm thực phẩm", ghi chú thích trị số giá trị tiệt trùng (F_o) nếu $pH > 4.6$ và $A_w > 0.85$.

- Đối với thủy sản sống (bao gồm: giáp xác sống, nhuyễn thể sống, cá sống, phiêu và trứng đã thụ tinh) dùng làm thực phẩm:

+ Cơ sở/vùng nuôi phải được áp dụng các biện pháp an ninh sinh học cơ bản trong thời gian ít nhất 2 năm (Cơ sở/vùng nuôi phải khai báo các bệnh trong danh mục tới cơ quan thẩm quyền của nước xuất khẩu; Cơ sở/vùng nuôi phải được cơ quan thẩm quyền nước xuất khẩu thực hiện chương trình giám sát bệnh thủy sản theo Sổ tay hướng dẫn của Tổ chức Thú y thế giới (OIE) và được chứng nhận sạch bệnh đối với các bệnh trong danh mục nêu trên trong thời gian ít nhất 2 năm); hoặc

+ Lô thủy sản thuộc đối tượng nêu trên phải được lấy mẫu xét nghiệm bệnh trước 30 ngày và cho kết quả âm tính. Việc lấy mẫu phải theo Sổ tay hướng dẫn của OIE. Mẫu phải được xét nghiệm bởi các phòng kiểm nghiệm được chỉ định của nước xuất khẩu, sử dụng phương pháp xét nghiệm của OIE hoặc phương pháp được đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế.

Ngoài ra, phía Đài Loan còn yêu cầu các lô hàng thủy sản nêu trên phải đáp ứng quy định theo Luật ATTP của Đài Loan và việc đóng thùng, vận chuyển, khử trùng phải phù hợp theo quy định của OIE.

(Chi tiết quy định của Đài Loan xem tại Phụ lục 1 gửi kèm)

Để đáp ứng các quy định nêu trên của Đài Loan, Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản yêu cầu các đơn vị như sau:

1. Các cơ sở sản xuất kinh doanh thủy sản xuất khẩu vào Đài Loan:

- Nghiên cứu các quy định nêu trên và chủ động liên hệ với nhà nhập khẩu để

cập nhật quy định của Đài Loan và thực hiện đúng các quy định khi xuất khẩu thủy sản vào thị trường này.

- Thực hiện đăng ký với các Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng thuộc Cục để được kiểm tra, chứng nhận cho các lô hàng thủy sản thuộc đối tượng nêu trên khi xuất khẩu vào Đài Loan.

2. Các Trung tâm Chất lượng NLTS vùng:

- Phổ biến nội dung công văn này và quy định của Đài Loan (được đăng tải trên website của Cục) tới các cơ sở sản xuất kinh doanh thủy sản xuất khẩu vào Đài Loan trên địa bàn phụ trách của Trung tâm vùng.

- Thực hiện kiểm tra, cấp giấy chứng nhận chất lượng, ATTP (đối với lô hàng thủy sản đóng hộp) hoặc giấy chứng nhận kiểm dịch (đối với lô hàng thủy sản sống thuộc đối tượng áp dụng nêu trên) khi nhận được hồ sơ đăng ký xuất khẩu vào Đài Loan của cơ sở. Việc kiểm tra, kiểm dịch cụ thể như sau:

+ Đối với lô hàng thủy sản đóng hộp: Trung tâm vùng thực hiện kiểm tra độ pH của sản phẩm và hoạt độ của nước (A_w) theo quy định của Đài Loan.

+ Đối với lô hàng thủy sản sống: Trung tâm vùng thực hiện kiểm dịch theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 15 Thông tư 06/2010/TT-BNNPTNT ngày 02/2/2010 của Bộ NN&PTNT. Trong đó lưu ý việc lấy mẫu, xét nghiệm bệnh như sau:

Tần suất lấy mẫu: 100% lô hàng.

Số lượng mẫu: 2 mẫu/lô hàng (bao gồm 01 mẫu phân tích và 01 mẫu lưu).

Khối lượng mẫu: Đảm bảo đủ để phân tích các chỉ tiêu bệnh theo yêu cầu của phòng kiểm nghiệm. Việc lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu phải đảm bảo không làm lây nhiễm tác nhân gây bệnh thủy sản vào mẫu.

Chỉ tiêu xét nghiệm: Trung tâm vùng thực hiện xét nghiệm các tác nhân gây bệnh theo yêu cầu của Đài Loan.

Đối với các chỉ tiêu chưa có khả năng xét nghiệm, Trung tâm vùng gửi mẫu xét nghiệm bệnh tại các phòng kiểm nghiệm được Cục Thú y chỉ định hoặc tại phòng kiểm nghiệm của nhà thầu phụ.

- Về mẫu giấy chứng nhận chất lượng, ATTP và mẫu giấy chứng nhận kiểm dịch:

+ Đối với lô hàng thủy sản đóng hộp: Các Trung tâm vùng sử dụng mẫu giấy chứng nhận chất lượng, ATTP tại Phụ lục 2 để cấp cho các lô hàng thủy sản đóng hộp xuất khẩu vào Đài Loan.

+ Đối với các lô hàng thủy sản sống thuộc đối tượng áp dụng nêu trên: Trung tâm vùng sử dụng mẫu tại Phụ lục 3 (đối với các lô hàng giáp xác và nhuyễn thể sống) hoặc mẫu tại Phụ lục 4 (đối với các lô hàng cá sống, phôi cá và trứng cá đã thụ tinh).

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Cục bằng văn bản để được hướng dẫn giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Cơ quan Chất lượng Trung bộ, Nam bộ;
- Phòng QLKN (để p/h);
- Lưu: VT, CLI.



CÔNG VĂN ĐẾN - NAFIQAD 4							
Số: 950			Ngày: 26/7/2011				
BGD	TH	CL1	CL2	KN	TC	KT	HC
Yêu cầu:							

PHỤ LỤC 1:

1. Yêu cầu kiểm soát đối với thực phẩm đóng hộp (do Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Đài Loan ban hành):

- Các cơ sở sản xuất đồ hộp xuất khẩu vào Đài Loan phải được cơ quan thẩm quyền của nước xuất khẩu công nhận.

- Mỗi lô hàng đồ hộp xuất khẩu vào Đài Loan phải kèm theo Giấy chứng nhận (chứng thư) do cơ quan thẩm quyền (cơ quan chủ quản hoặc đơn vị được ủy quyền) của nước xuất khẩu cấp. Nội dung của chứng thư phải bao gồm các thông tin: tên sản phẩm và số lô sản phẩm; độ pH của sản phẩm; hoạt độ của nước (A_w), mã số giấy chứng nhận, tên và mã số cơ sở sản xuất, nội dung chứng nhận "phù hợp làm thực phẩm", ghi chú thích trị số giá trị tiệt trùng (F_0) nếu $pH > 4.6$ và $A_w > 0.85$.

(Ngoài ra, các đơn vị có thể tham khảo các quy định khác về thực phẩm đóng hộp của Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Đài Loan tại địa chỉ website: http://www.fda.gov.tw/eng/people_laws_list.aspx?classifysn=16)

2. Yêu cầu kiểm dịch đối với giáp xác và nhuyễn thể sống dùng làm thực phẩm (do Cục Kiểm dịch, Phòng dịch động thực vật Đài Loan ban hành):

a. Đối tượng áp dụng: Tôm, bào ngư (gồm các loài có tên khoa học trong Bảng 1 gửi kèm).

b. Các bệnh cần kiểm dịch: Theo Bảng 1.

c. Điều kiện nhập khẩu giáp xác, nhuyễn thể sống dùng làm thực phẩm:

- Cơ sở/vùng nuôi giáp xác, nhuyễn thể phải được áp dụng các biện pháp an ninh sinh học cơ bản trong thời gian ít nhất 2 năm (Các bệnh liệt kê trong Bảng 1 phải được khai báo tới cơ quan quản lý của nước xuất khẩu; Cơ sở/vùng nuôi phải được cơ quan quản lý thực hiện chương trình giám sát bệnh thủy sản theo Sổ tay hướng dẫn của Tổ chức Thú y thế giới (OIE) và được chứng nhận sạch bệnh đối với các bệnh liệt kê tại Bảng 1 trong thời gian ít nhất 2 năm); hoặc

Trong thời gian 30 ngày trước khi xuất khẩu, giáp xác và nhuyễn thể của cơ sở/vùng nuôi phải được lấy mẫu theo Sổ tay hướng dẫn của OIE; mẫu phải được xét nghiệm bởi các phòng kiểm nghiệm được chỉ định của nước xuất khẩu, sử dụng phương pháp xét nghiệm theo Sổ tay hướng dẫn của OIE và cho kết quả xét nghiệm âm tính đối với các bệnh liệt kê trong Bảng 1.

- Đối với việc lấy mẫu và xét nghiệm, trường hợp phương pháp xét nghiệm các bệnh trong Bảng 1 chưa được nêu trong Sổ tay hướng dẫn của OIE thì có thể sử dụng phương pháp được đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế.

- Ngoài ra, phía Đài Loan còn yêu cầu các lô hàng giáp xác, nhuyễn thể nêu trên phải đáp ứng quy định theo Luật ATTP của Đài Loan và việc đóng thùng, vận chuyển, khử trùng phải phù hợp theo quy định của OIE.

d. Mẫu chứng thư: Theo mẫu CM-2 (Phụ lục 3 gửi kèm).

(Các đơn vị có thể tham khảo quy định này bằng tiếng Anh tại địa chỉ website của Cục Kiểm dịch, Phòng dịch Động thực vật Đài Loan: <http://www.baphiq.gov.tw/ct.asp?xItem=19942&ctNode=1765&mp=2>)

3. Yêu cầu kiểm dịch đối với cá sống, phôi cá, trứng cá đã thụ tinh dùng làm thực phẩm:

a. Đối tượng áp dụng: Các loài cá có tên khoa học trong Bảng 2 gửi kèm.

b. Các bệnh cần kiểm dịch: Theo Bảng 2.

c. Điều kiện nhập khẩu cá sống, phôi cá, trứng cá đã thụ tinh làm thực phẩm:

- Cơ sở ương nuôi/vùng nuôi phải được áp dụng các biện pháp an ninh sinh học cơ bản trong thời gian ít nhất 2 năm (Các bệnh liệt kê trong Bảng 2 phải được khai báo tới cơ quan quản lý của nước xuất khẩu; Cơ sở ương nuôi/vùng nuôi phải được cơ quan quản lý thực hiện chương trình giám sát bệnh thủy sản theo Sổ tay hướng dẫn thực hành của Tổ chức Thú y thế giới (OIE) và được chứng nhận sạch bệnh đối với các bệnh liệt kê tại Bảng 2 trong thời gian ít nhất 2 năm); *hoặc*

Trong thời gian 30 ngày trước khi xuất khẩu, cá sống, phôi cá, trứng cá đã thụ tinh của cơ sở ương nuôi/vùng nuôi phải được lấy mẫu theo Sổ tay hướng dẫn của OIE; mẫu phải được xét nghiệm bởi các phòng kiểm nghiệm được chỉ định của nước xuất khẩu, sử dụng phương pháp xét nghiệm theo Sổ tay hướng dẫn của OIE và cho kết quả xét nghiệm âm tính đối với các bệnh liệt kê trong Bảng 2.

- Đối với việc lấy mẫu và xét nghiệm, trường hợp phương pháp xét nghiệm các bệnh trong Bảng 2 chưa được nêu trong Sổ tay hướng dẫn của OIE thì có thể sử dụng phương pháp được đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế.

- Ngoài ra, phía Đài Loan còn yêu cầu các lô hàng giáp xác, nhuyễn thể nêu trên phải đáp ứng quy định theo Luật ATTP của Đài Loan và việc đóng thùng, vận chuyển, khử trùng phải phù hợp theo quy định của OIE.

d. Mẫu chứng thư: Theo mẫu F-2 (Phụ lục 4 gửi kèm).

(Các đơn vị có thể tham khảo quy định này bằng tiếng Anh tại địa chỉ website của Cục Kiểm dịch, Phòng dịch Động thực vật Đài Loan: <http://www.baphiq.gov.tw/ct.asp?xItem=19942&ctNode=1765&mp=2>)

II.a Certificate reference number:

II. The undersigned Certifying Official certifies that the animal(s)/gametes described above satisfy(ies) the following requirements:

Live Crustaceans and Molluscs for human consumption purpose:

(1) The importation of live crustaceans and molluscs for human consumption shall comply with following conditions (please mark as "X" as applicable):

I. The following basic biosecurity measures are implemented in the water area or aquaculture facility of origin for at least previous two years:

(I) The listed diseases in the Attached table of the Quarantine Requirements for the Importation of Live Crustaceans and Molluscs are notifiable to the competent authority of the exporting country.

(II) The water area or aquaculture facility of origin has been subjected to an official aquatic animal health surveillance scheme according to the procedures described in the OIE Aquatic Manual and is certified that the water area or aquaculture facility of origin is free from the listed diseases in the Attached tables of the Quarantine Requirements for the Importation of Live Crustaceans and Molluscs for at least the previous two years.

II. Thirty days prior to the exportation of live crustaceans and molluscs, samples have been collected from the water area or aquaculture facility of origin in accordance with the OIE Aquatic Manual. The samples have been tested with negative results for diseases listed in the Attached table of the Quarantine Requirements for the Importation of Live Crustaceans and Molluscs by laboratory that is designated by the exporting country and using the methods described in the OIE Aquatic Manual.

PHỤ LỤC 4:

**Veterinary Certificate for the Export of
Live Fish and Their Gametes and Fertilized Eggs to Taiwan
for Human Consumption**

Country:

Part 1: Details of dispatched consignment	1.1 Consignor:	1.2 Certificate reference number:
	Name:	
	Address:	1.3 Competent Authority:
	1.4	
	Consignee:	
	Name:	
	1.5 Country of origin:	
	1.6 Country of destination:	
	1.7 The water area or aquaculture facility of origin: Name:	
	Address:	
1.8 Quantity and total weight:	1.9 Date of departure:	
Species (Scientific name):	Common name:	
1.		
2.		
3.		
4.		
5.		
6.		
7.		
8.		
9.		
10.		
Age or stage:	Sex:	

**Veterinary Certificate for the Export of
Live Crustaceans and Molluscs to Taiwan
for Human Consumption**

Country:

Part 1: Details of dispatched consignment	1.1 Consignor:	1.2 Certificate reference number:
	Name:	
	Address:	1.3 Competent Authority:
	1.4	
	Consignee:	
	Name:	
	Address:	
	1.5 Country of origin:	
	1.6 Country of destination:	
	1.7 The water area or aquaculture facility of origin:	
Name:		
Address:		
1.8 Quantity and total weight:	1.9 Date of departure:	
Species (Scientific name):	Common name:	
1.		
2.		
3.		
4.		
5.		
6.		
7.		
8.		
9.		
10.		
Age or stage:	Sex:	

II.a Certificate reference number:

II. The undersigned Certifying Official certifies that the animal(s)/gametes described above satisfy(ies) the following requirements:

Live fish and their gametes and fertilized eggs for human consumption:

(1) The water area or aquaculture facility of origin have met one of the following conditions (please mark as "X" as applicable):

1) I. The following basic biosecurity measures are implemented in the water area or aquaculture facility of origin for at least previous two years:

(I) The listed diseases in the Attached table of the Quarantine Requirements for the Importation of Live Fish and Their Gametes and Fertilized Eggs are notifiable to the competent authority of the exporting country.

(II) The water area or aquaculture facility of origin has been subjected to an official fish health surveillance scheme according to the procedures described in the Manual of Diagnostic Tests for Aquatic Animals of the World Organization for Animal Health (hereafter referred to as the OIE Aquatic Manual) and is certified that the water area or aquaculture facility of origin is free from the listed diseases in the Attached table of the Requirements for at least the previous two years.

(III) Aquatic animals introducing for breeding have been originated from area or facility where has been free from the listed diseases in the Attached table of the Quarantine Requirements for the Importation of Live Fish and Their Gametes and Fertilized Eggs, or from the water area or aquaculture facility of origin where the basic biosecurity measures are implemented.

2) II. Thirty days prior to the exportation of live fish, and their gametes and fertilized eggs, samples have been collected from the water area or aquaculture facility of origin in accordance with the OIE Aquatic Manual. The samples have been tested with negative results for diseases listed in the Attached table of the Quarantine Requirements for the Importation of Live Fish and Their Gametes and Fertilized Eggs by laboratory that is designated by the exporting country and using the methods described in the OIE Aquatic Manual.

Results of quarantine inspection:

Disease name	Date of sample collection	Sampling amount	Name of the laboratory testing the samples	Methods of the tests	Date of the tests	Results of the tests

(2) For the sample collection and testing, if the test methods of listed diseases are not designated in the OIE Aquatic Manual, the test methods of the diseases that have been published in international science journals shall be used.

(3) The importation of Live Crustaceans and Molluscs for human consumption have been complied with the Article 11 of Act Governing Food Sanitation.

Signature of Official Veterinarian:

Name of Official Veterinarian in block letters:

Authority of Issuance (full name in block letters):

Date:

Official Stamp:

Results of quarantine inspection:

Disease name	Date of sample collection	Sampling amount	Name of the laboratory testing the samples	Methods of the tests	Date of the tests	Results of the tests

(2) For the sample collection and testing, if the test methods of listed diseases are not designated in the OIE Aquatic Manual, the test methods of the diseases that have been published in international science journals shall be used.

(3) The importation of live fish, and their gametes and fertilized eggs for human consumption have been complied with the Article 11 of Act Governing Food Sanitation.

Signature of Official Veterinarian:

Name of Official Veterinarian in block letters:

Authority of Issuance(full name in block letters):

Date:

Official Stamp:



MINISTRY OF AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT - SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
 NATIONAL AGRO-FORESTRY-FISHERIES QUALITY ASSURANCE DEPARTMENT (NAFIQAD)
 BRANCH

Address:
 Tel: Fax: E-mail:

**HEALTH CERTIFICATE
 FOR EXPORT OF FISHERIES PRODUCTS TO TAIWAN**

1. Consignor: Name: Address: Postal code: Tel:		2. Certificate reference number:	
		3. Central Competent Authority: NATIONAL AGRO-FORESTRY-FISHERIES QUALITY ASSURANCE DEPARTMENT (NAFIQAD)	
		4. Regional Competent Authority: NATIONAL AGRO-FORESTRY-FISHERIES QUALITY ASSURANCE DEPARTMENT (NAFIQAD) - BRANCH...	
5. Consignee: Name: Address: Postal code: Tel:			
6. Country of origin: VIETNAM		7. Country of destination: TAIWAN	
8. Place of origin: Name of establishment: Approval number: Address: Origin (farming or catching): Farming <input type="checkbox"/> Catching <input type="checkbox"/> Catching area:			
9. Place of loading:		10. Date of departure:	
11. Means of transport: Aeroplane <input type="checkbox"/> Ship <input type="checkbox"/> Other <input type="checkbox"/>			
Identification:			
12. Description of commodity: Name of product: Species (Scientific name):		13. Lot number:	
14. Net weight:		15. Number of packages:	
16. Type of packaging:		17. Identification of container/ seal number:	
18. Water activity (A_w) and pH value (for canned fishery products only): A_w : pH:			
19. Commodities certified: The products are fit for human consumption			
Official inspector	, done on	
Stamp		(signature)	
	 (Name in capitals/ Qualification and title)	